**Bài 12: NỒI CƠM ĐIỆN**

Môn học: Công nghệ; lớp: 6

Thời gian thực hiện: 2 tiết

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**: Sau bài học này học sinh phải:

**1. Kiến thức**

- Nhận biết và nêu được chức năng các bộ phận chính của nồi cơm điện.

- Vẽ được sơ đồ khối, mô tả được nguyên lí làm việc và công dụng của nồi cơm điện.

- Đọc được thông số kĩ thuật, lựa chọn và sử dụng được nồi cơm điện đúng cách, tiết kiệm và an toàn.

**2. Năng lực**

***2.1. Năng lực công nghệ***

- Nhận thức công nghệ: Nhận biết và nêu được chức năng của bộ phận chính của nồi cơm điện. Nhận biết được nguyên lý làm việc và công dụng của nồi cơm điện.

- Giao tiếp công nghệ: Đọc và hiểu được ý nghĩa của thông số kĩ thuật nồi cơm điện.

- Thiết kế kỹ thuật: Vẽ được sơ đồ khối của nồi cơm điện.

- Sử dụng công nghệ: Lựa chọn và sử dụng được nồi cơm điện đúng cách, tiết kiệm và an toàn.

**2.2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến nồi cơm điện, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm

- Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.

***3. Phẩm chất***

- Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.

- Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Giấy A4. Phiếu học tập. Bài tập. Ảnh. power point.

**2. Chuẩn bị của HS**

- Dụng cụ học tập phục vụ cho quá trình hoạt động nhóm

- Học bài cũ. Đọc trước bài mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Hoạt động 1: Giới thiệu bài mới**

*a.Mục tiêu*: Dẫn dắt vào bài mới;

*b. Nội dung*: Giới thiệu nội dung bài học.

*c. Sản phẩm*: Hoàn thành nhiệm vụ.

*d. Tổ chức hoạt động*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | |
| GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh sau  C:\Users\USER\Desktop\ảnh của nấm\unnamed (2).jpg  Cơm được nấu như thế nào trước khi có nồi cơm điện  GV yêu cầu HS trong cùng một bàn thảo luận trong thời gian 2 phút và trả lời câu hỏi trên  HS quan sát và tiếp nhận nhiệm vụ. | Hoàn thành nhiệm vụ. |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | |
| HS quan sát, trao đổi nhóm cặp bàn, và trả lời câu hỏi trên.  GV theo dõi, giúp đỡ HS gặp khó khăn. |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | |
| GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.  Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung. |  |
| **Kết luận và nhận định** | |
| GV nhận xét trình bày của HS.  GV chốt lại kiến thức.  GV dẫn dắt vào bài mới: Trước khi có nồi cơm điện thì con người nấu cơm bằng nồi gang. Để tiện lợi trong quá trình sử dụng, hiện nay sử dụng nồi cơm điện để nấu cơm. Vậy nồi cơm điện làm việc như thế nào? Làm sao để lựa chọn, sử dụng nồi cơm điện đúng cách, tiết kiệm và an toàn thì chúng ta vào bài hôm nay.  HS định hình nhiệm vụ học tập. |  |

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**Nội dung 1. Tìm hiểu cấu tạo của nồi cơm điện**

a.Mục tiêu: Nhận biết và nêu được chức năng các bộ phận chính của nồi cơm điện.

b. Nội dung: Cấu tạo của nồi cơm điện.

*c. Sản phẩm*: Báo cáo nhóm.

*d. Tổ chức hoạt động*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | | **Nội dung cần đạt** | | | |
| **Nhiệm vụ 1. Tìm hiểu thế nào là nồi cơm điện** | | | | | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | | | | | |
| GV chiếu hình ảnh sau, yêu cầu HS quan sát  image175    Giáo viên phát cho mỗi HS 01 tờ giấy A5. GV yêu cầu HS ghi tên của mình lên góc trên cùng bên trái của tờ giấy. Nhiệm vụ của mỗi HS là trong thời gian 2 phút hoàn thành mô tả thế nào là nồi cơm điện và chức năng của nồi cơm điện.  HS nhận nhiệm vụ. | | | \*Khái niệm và chức năng của nồi cơm điện  - Nồi cơm điện là đồ dùng điện thông dụng trong các gia đình  - Chức năng chính là nấu cơm, một số nồi cơm điện còn có thêm chức năng nấu một số món ăn khác | | |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | | | | | |
| HS xem hình ảnh chiếu  HS nhận phiếu trả lời, ghi tên lên phiếu. Ghi ý kiến lên phiếu trong thời gian 2 phút.  GV yêu cầu HS đối phiếu cho nhau.  HS đổi phiếu cho nhau. | | | |  | |
| **Báo cáo, thảo luận** | | | | | |
| GV yêu cầu HS nhận xét bài làm của bạn.  HS nhận xét bài làm của bạn | | | |  | |
| **Kết luận và nhận định** | | | | | |
| GV nhận xét trình bày của HS.  GV chốt lại kiến thức.  HS ghi nhớ và ghi nội dung vào trong vở. | | | |  | |
| **Nhiệm vụ 2. Tìm hiểu cấu tạo của nồi cơm điện** | | | | | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | | | | | |
| GV chiếu hình ảnh sau, yêu cầu HS quan sát  image178    Giáo viên yêu cầu HS quan sát, tiến hành hoạt động nhóm và hoàn thành PHT1 trong thời gian 3 phút.  HS nhận nhiệm vụ. | I. Cấu tạo:  Nồi cơm điện có các bộ phận chính  - Nắp nồi: có chức năng bao kín và giữ nhiệt. Trên nắp nồi có van thoát hơi giúp điều chỉnh áp suất trong nồi cơm điện  - Thân nồi: có chức năng bao kín, giữ nhiệt và liên kết các bộ phận khác của nồi. Mặt trong của thân nồi có dạng hình trụ và là nơi đặt nồi nấu  - Nồi nấu: có dạng hình trụ. Phía trong của nồi nấu thường được phủ lớp chống dính.  - Bộ phận sinh nhiệt: là mâm nhiệt có dạng hình đĩa, thường đặt ở đáy mặt trong của thân nồi, có vai trò cung cấp nhiệt cho nồi.  - Bộ phận điều khiển: được gắn vào mặt ngoài của thân nồi dùng để bật, tắt, chọn chế độ nấu, hiển thị trạng thái hoạt động của nồi cơm điện | | | | |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | | | | | |
| HS nhận nhóm, phân chia nhiệm vụ, tiến hành thảo luận và hoàn thành PHT1.  GV theo dõi, giúp đỡ HS gặp khó khăn. | | | | |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | | | | | |
| GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.  Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung. | | | | |  |
| **Kết luận và nhận định** | | | | | |
| GV nhận xét trình bày của HS.  GV chốt lại kiến thức.  HS ghi nhớ và ghi nội dung vào trong vở. | | | | |  |

**Nội dung 2. Tìm hiểu nguyên lý làm việc của nồi cơm điện**

a.Mục tiêu: Mô tả được nguyên lí làm việc và công dụng của nồi cơm điện.

b. Nội dung: Nguyên lý hoạt động của nồi cơm điện

*c. Sản phẩm*: Báo cáo hoạt động nhóm.

*d. Tổ chức hoạt động*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** | | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | | | |
| GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh sau  C:\Users\USER\Desktop\0001.jpg  GV phân nhóm HS(4 HS/nhóm)  GV phát cho mỗi nhóm 1 tờ giấy A0.  GV yêu cầu các thành viên trong nhóm tự trình bày các ý kiến của mình về nguyên lý hoạt động của nồi cơm điện vào các vị trí 1, 2, 3, 4. Thời gian cả mỗi thành viên là 3 phút.  GV phát cho mỗi nhóm HS 10 tờ giấy A4, GV yêu cầu các thành viên trong nhóm thống nhất ý kiến của nhóm, mỗi ý kiến ghi vào tờ giấy A4 và dán vào khu vực hình tròn ở giữa. Thời gian thực hiện là 3 phút. | | **II.Nguyên lý hoạt động của nồi cơm điện:**  - Khi bắt đầu nấu, bộ phận điều khiển cấp điện cho bộ phận sinh nhiệt, khi nồi làm việc ở chế độ nấu.  - Khi cạn nước, bộ phận điều khiển làm giảm nhiệt độ của bộ phận sinh nhiệt nồi chuyển sang chế độ ủ. | |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | | | |
| HS thành lập nhóm, các nhóm HS nhận giấy A0 từ GV.  Mỗi HS trình bày ý kiến của mình vào khu vực giấy đã quy định.  HS thảo luận nhóm và làm theo yêu cầu GV.  GV theo dõi, giúp đỡ HS gặp khó khăn. | | |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | | | |
| GV yêu cầu các nhóm HS treo sản phẩm của mình lên bảng. Dựa vào phiếu của các nhóm. GV tổng hợp để riêng những ý kiến trung nhau và không trùng nhau.  GV yêu cầu HS đại diện nhóm trình bày ý kiến của nhóm mình.  Các nhóm theo dõi sản phẩm lẫn nhau, giải thích ý kiến nhóm mình, phản biện ý kiến nhóm bạn. | | |  |
| **Kết luận và nhận định** | | | |
| GV nhận xét trình bày của HS.  GV chốt lại kiến thức.  HS ghi nhớ và ghi nội dung vào trong vở. | | |  |

***Nội dung 3****:* ***Tìm hiểu cách lựa chọn và sử dụng nồi cơm điện***

a.Mục tiêu: Đọc được thông số kĩ thuật, lựa chọn và sử dụng được nồi cơm điện đúng cách, tiết kiệm và an toàn.

b. Nội dung: Cách lựa chọn và sử dụng nồi cơm điện

*c. Sản phẩm*: Giải quyết được tình huống.

*d. Tổ chức hoạt động*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | | **Nội dung cần đạt** | | |
| **Nhiệm vụ 1. Tìm hiểu lựa chọn đồ dùng điện trong gia đình** | | | | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | | | | |
| GV đưa ra tình huống sau: Gia đình bạn Hoa có bốn người: bố, mẹ, Hoa và em trai gần một tuổi. Em hãy giúp Hoa lựa chọn một chiếc nồi cơm điện phù hợp nhất với gia đình bạn ấy trong ba loại dưới đây và giải thích cho sự lựa chọn đó.  A. Nồi cơm điện có thông số: 220 V, 680 w, 2,0 L.   1. Nồi cơm điện có thông số: 220 V, 775 w, 1,8 L. 2. Nồi cơm điện có thông số: 220 V, 680 w, 1,0L     GV yêu cầu HS suy nghĩ và trả lời tình huống trên trong thời gian 2 phút. | | **III. Lựa chọn và sử dụng 1.Lựa chọn**  - Lựa chọn nồi cơm điện cần quan tâm đến dung tích, chức năng của nồi cơm điện sao cho phù hợp với điều kiện thực tế của gia đình.  - Nồi cơm điện thường sử dụng điện áp là 220 V, công suất từ 500 - 1500 w, dung tích nồi từ 0,5-10 L. | | |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | | | | |
| HS tự suy nghĩ và giải quyết tình huống. | | |  | |
| **Báo cáo, thảo luận** | | | | |
| 1-2HS trình bày.  GV yêu cầu HS nhận xét bài làm của bạn.  HS nhận xét bài làm của bạn | | |  | |
| **Kết luận và nhận định** | | | | |
| GV nhận xét trình bày của HS.  GV chốt lại kiến thức.  HS ghi nhớ và ghi nội dung vào trong vở. | | |  | |
| **Nhiệm vụ 2. Tìm hiểu sử dụng nồi cơm điện** | | | | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | | | | |
| Giáo viên yêu cầu HS, tiến hành hoạt động nhóm và hoàn thành PHT2 trong thời gian 3 phút.  HS nhận nhiệm vụ. | **2. Sử dụng**   1. Những bước cơ bản khi sử dụng   -Chuẩn bị:  + Vo gạo và điều chỉnh lượng nước vừa đủ  + Lau khô mặt ngoài của nồi nấu bằng khăn mềm  + Kiểm tra và làm sạch mặt của mâm nhiệt;  + Đặt nồi nấu khít với mặt trong của thân nồi và đóng nắp.  - Nấu cơm:  + Cắm điện và bật công tắc ở chế độ nấu.  + Không mở nắp nồi để kiểm tra cơm khi đang nấu.  + Rút phích điện ra khỏi ổ lấy điện khi đã nấu xong cơm và mang đi sử dụng.   1. Một số lưu ý khi sử dụng   - Đặt nồi cơm điện ở nơi khô ráo, thoáng mát.  - Không dùng tay để che hoặc tiếp xúc với lỗ thông hơi của nồi cơm điện khi nồi đang nấu.  - Không dùng các vật dụng cứng, nhọn chà sát, lau chùi bên trong nồi nấu.  - Không nấu quá lượng gạo quy định. | | | |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | | | | |
| HS nhận nhóm, phân chia nhiệm vụ, tiến hành thảo luận và hoàn thành PHT2.  GV theo dõi, giúp đỡ HS gặp khó khăn. | | | |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | | | | |
| GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.  Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung. | | | |  |
| **Kết luận và nhận định** | | | | |
| GV nhận xét trình bày của HS.  GV chốt lại kiến thức.  HS ghi nhớ và ghi nội dung vào trong vở. | | | |  |

**Hoạt động 3: Luyện tập**

*a.Mục tiêu*: Củng cố kiến thức về nồi cơm điện

*b. Nội dung*: Nồi cơm điện

*c. Sản phẩm*: Hoàn thành được bài tập.

*d. Tổ chức thực hiện:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| GV yêu cầu HS làm bài tập sau:  Bài tập 1. Quan sát hình ảnh dưới đây  [Kết nối tri thức và cuộc sống] Giải công nghệ 6 bài 12: Nồi cơm điện  Chỉ ra những điểm có thể gây mất an toàn khi sử dụng nồi cơm điện?  HS nhận nhiệm vụ. | Hoàn thành được bài tập. |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | |
| HS tự suy nghĩ và hoàn thành bài tập. |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | |
| 1-2 HS trình bày kết quả của mình, HS khác nhận xét và bổ sung. |  |
| **Kết luận và nhận định** | |
| GV nhận xét, đánh giá trình bày của HS.  GV khen bạn có kết quả tốt nhất.  HS nghe và ghi nhớ. |  |

**Hoạt động 4: Vận dụng**

*a.Mục tiêu*: Mở rộng kiến thức vào thực tiễn.

*b. Nội dung*: Khái quát về nồi cơm điện

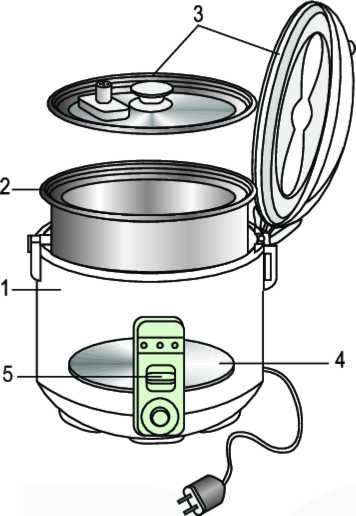
*c. Sản phẩm*: Hoàn thành nhiệm vụ. Bản ghi trên giấy A4.

*d. Tổ chức thực hiện:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | |
| GV yêu cầu HS về nhà hoàn thành yêu cầu sau:  Hãy tìm hiểu và cho biết thông tin về loại nồi cơm điện nhà em, hoặc nhà người thân của em đang sử dụng. Hãy quan sát việc sử dụng nồi cơm điện đó và cho biết việc sử dụng nồi cơm điện đã an toàn chưa  Ghi trên giấy A4. Giờ sau nộp lại cho GV. | Bản ghi trên giấy A4. |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | |
| HS thực hiện nhiệm vụ của GV tại nhà |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | |
| HS trình bày kết quả của mình, HS khác nhận xét và bổ sung. |  |
| **Kết luận và nhận định** | |
| GV nhận xét, đánh giá trình bày của HS.  GV khen bạn có kết quả tốt nhất.  HS nghe và ghi nhớ. |  |

**PHỤ LỤC 1. Phiếu học tập 1.**

**Quan sát hình ảnh dưới đây**



**Em hãy hoàn thành nội dung bảng dưới đây**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bộ phận** | **Tên gọi** | **Cấu tạo và chức năng** |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

**PHỤ LỤC 1. Phiếu học tập 2.**

Em hãy hoàn thành bảng sau

|  |  |
| --- | --- |
| **Nồi cơm điện** | |
| **Những bước cơ bản khi sử dụng** | **Một số chú ý khi sử dụng** |
|  |  |
|  |  |

**Thực hành: NỒI CƠM ĐIỆN**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**: Sau bài học này học sinh phải:

**1. Kiến thức**

- Trình bày được cấu tạo và chức năng của các bộ phận chính của nồi cơm điện.

- Đọc được các thông số kỹ thuật ghi trên nồi cơm điện.

- Tự chuẩn bị được dụng cụ và vật liệu thực hành.

- Thực hiện cấp điện cho nồi cơm điện, bật nồi ở chế độ nấu và giữ ấm, quan sát sự thay đổi của đèn báo.

**2. Năng lực**

***2.1. Năng lực công nghệ***

- Nhận thức công nghệ: Nhận biết được cấu tạo và chức năng của các bộ phận chính của nồi cơm điện. Nhận biết quy trình bật nồi ở chế độ nấu và giữ ấm, quan sát sự thay đổi của đèn báo.

- Giao tiếp công nghệ: Đọc được các thông số kỹ thuật ghi trên nồi cơm điện.

- Đánh giá công nghệ: Đánh giá được sản phẩm nồi cơm điện sau khi sử dụng.

- Sử dụng công nghệ: Thực hiện cấp điện cho nồi cơm điện, bật nồi ở chế độ nấu và giữ ấm, quan sát sự thay đổi của đèn báo***.***

***2.2. Năng lực chung***

- Năng lực tự chủ, tự học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận về nồi cơm điện, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.

- Trách nhiệm: Thực hiện biện pháp chăm sóc phù hợp với từng giống gà.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Dụng cụ, thiết bị: nồi cơm điện.

- Nguồn điện 220 V.

- Phiếu báo cáo thực hành theo mẫu

**2. Chuẩn bị của HS**

- - Dụng cụ, thiết bị: nồi cơm điện.

- Nguồn điện 220 V.

- Phiếu báo cáo thực hành theo mẫu

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Hoạt động 1: Giới thiệu bài học**

*a.Mục tiêu*: Dẫn dắt vào bài mới.

*b. Nội dung*: Giới thiệu bài dạy.

*c. Sản phẩm*: Giải quyết được tình huống.

*d. Tổ chức thực hiện:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | |
| Giáo viên đưa ra tình huống: Mẹ bạn Hoa dặn Hoa ở nhà nấu cơm. Hoa cứ loay hoay không biết sử dụng nồi cơm điện thế nào. Để giúp bạn Hoa sử dụng được nồi cơm điện đó thì cần phải làm như thế nào?  GV yêu cầu HS cùng bàn trao đổi thảo luận nhóm với nhau. Thời gian 1 phút. Giải quyết tình huống.  HS tiếp nhận tình huống | Giải quyết tình huống. |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | |
| HS trao đổi thảo luận với nhau.  HS giải quyết tình huống. |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | |
| GV gọi đại diện trả lời. Nhóm khác nhận xét và bổ sung.  Đại diện nhóm trả lời, nhóm khác nhận xét và bổ sung. |  |
| **Kết luận và nhận định** | |
| GV nhận xét trình bày của HS.  GV chốt lại kiến thức.  GV dẫn dắt nội dung bài mới: Nồi cơm điện có cấu tạo và chức năng như thế nào? Làm thế nào để sử dụng nồi cơm điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả thì chúng ta vào bài hôm nay.  HS định hình nhiệm vụ học tập |  |

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

***Nội dung 1. Lập danh mục vật liệu và dụng cụ cần thiết***

a**.** *Mục tiêu*: Chọn được những vật liệu và dụng cụ cần thiết cho bài thực hành.

*b. Nội dung*: Vật liệu và dụng cụ thực hành.

*c. Sản phẩm*: Hoàn thành nhiệm vụ.

*d. Tổ chức hoạt động*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** | | | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | | | |
| GV yêu cầu các nhóm tiến hành liệt kê các dụng cụ và vật liệu cần thiết cho bài thực hành. | **I. Vật liệu và dụng cụ cần thiết**  - Dụng cụ, thiết bị: nồi cơm điện.  - Nguồn điện 220 V. | | |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | | | |
| HS kiểm tra lại vật liệu và dụng cụ thực hành đã được phát và chuẩn bị.  Gv bao quát lớp, hỗ trợ các nhóm thực hiện nhiệm vụ.  Các nhóm thống nhất kết quả làm việc, lập danh mục vật liệu và dụng cụ cần thiết. | | |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | | | |
| Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung. | | |  |
| **Kết luận và nhận định** | | | |
| GV nhận xét, đánh giá trình bày của HS.  GV chốt lại kiến thức.  HS nghe và ghi nhớ. Ghi nội dung vào vở. | |  | |

***Nội dung 2: Đọc các thông số ghi trên nồi cơm điện***

*a.Mục tiêu*: Đọc được các thông số kỹ thuật ghi trên nồi cơm điện.

*b. Nội dung*: Thông số kỹ thuật của nồi cơm điện.

*c. Sản phẩm*: Hoàn thành mục 1 của báo cáo thực hành

*d. Tổ chức thực hiện:*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | | **Nội dung cần đạt** | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | | | |
| GV yêu cầu HS quan sát nồi cơm điện đã chuẩn bị.  GV yêu cầu HS hoạt động nhóm và thảo luận, ghi các thông số kỹ thuật của nồi cơm điện vào mục 1. Báo cáo thực hành. Sau đó hoàn thành bản báo cáo thực hành. | **II. Nội dung và trình tự thực hành**  **1.Đọc thông số kỹ thuật ghi trên nồi cơm điện.** | | |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | | | |
| Các nhóm thảo luận để đề ra phương án thực hiện yêu cầu của GV.  Nhóm trưởng phân công nhiệm vụ cho các thành viên của nhóm mình.  Các nhóm tiến hành thảo luận và ghi thông số kỹ thuật của nồi cơm điện vào báo cáo thực hành.  Trong quá trình thực hiện, giáo viên hướng dẫn, điều chỉnh kịp thời các thao tác thực hành của HS | | |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | | | |
| GV yêu cầu các nhóm báo cáo kết quả thực hiện trước toàn lớp.  Đại diện nhóm báo cáo kết quả của nhóm mình  Nhóm khác nhận xét và bổ sung. | | |  |
| **Kết luận và nhận định** | | | |
| GV nhận xét phần trình bày của HS.  GV chốt lại kiến thức.  HS nghe và ghi nhớ. | | |  |

***Nội dung 3: Quan sát, chỉ ra cấu tạo và chức năng của các bộ phận chính của nồi cơm điện***

*a.Mục tiêu*: Trình bày được cấu tạo và chức năng của các bộ phận chính của nồi cơm điện.

*b. Nội dung*: Cấu tạo và chức năng của các bộ phận chính của nồi cơm điện.

*c. Sản phẩm*: Hoàn thành mục 2 của báo cáo thực hành

*d. Tổ chức thực hiện:*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** | | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | | | |
| GV yêu cầu HS quan sát nồi cơm điện đã chuẩn bị.  GV yêu cầu HS hoạt động nhóm và thảo luận, ghi cấu tạo và chức năng các bộ phận chính của nồi cơm điện vào mục 2. Báo cáo thực hành. Sau đó hoàn thành bản báo cáo thực hành. | **II. Nội dung và trình tự thực hành**  **2.Quan sát, chỉ ra cấu tạo và chức năng của các bộ phận chính của nồi cơm điện** | | |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | | | |
| Các nhóm thảo luận để đề ra phương án thực hiện yêu cầu của GV.  Nhóm trưởng phân công nhiệm vụ cho các thành viên của nhóm mình.  Các nhóm tiến hành thảo luận và ghi cấu tạo và chức năng các bộ phận chính của nồi cơm điện vào báo cáo thực hành.  Trong quá trình thực hiện, giáo viên hướng dẫn, điều chỉnh kịp thời các thao tác thực hành của HS | | |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | | | |
| GV yêu cầu các nhóm báo cáo kết quả thực hiện trước toàn lớp.  Đại diện nhóm báo cáo kết quả của nhóm mình  Nhóm khác nhận xét và bổ sung. | |  | |
| **Kết luận và nhận định** | | | |
| GV nhận xét phần trình bày của HS.  GV chốt lại kiến thức.  HS nghe và ghi nhớ. | |  | |

***Nội dung 4: Cấp nguồn điện cho nồi cơm điện, bật nồi ở chế độ nấu và giữ ấm, quan sát sự thay đổi của đèn báo***

*a.Mục tiêu*: Thực hiện cấp điện cho nồi cơm điện, bật nồi ở chế độ nấu và giữ ấm, quan sát sự thay đổi của đèn báo

*b. Nội dung*: Cấp nguồn điện cho nồi cơm điện, bật nồi ở chế độ nấu và giữ ấm, quan sát sự thay đổi của đèn báo

*c. Sản phẩm*: Sử dụng được nồi cơm điện.

*d. Tổ chức thực hiện:*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** | | |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | | | |
| GV yêu cầu HS thực hiện thực hiện cấp điện cho nồi cơm điện, bật nồi ở chế độ nấu và giữ ấm, quan sát sự thay đổi của đèn báo  GV yêu cầu HS hoạt động nhóm và tiến hành thực hành theo yêu cầu trên. | **II. Nội dung và trình tự thực hành**  **3.Cấp nguồn điện cho nồi cơm điện, bật nồi ở chế độ nấu và giữ ấm, quan sát sự thay đổi của đèn báo** | | |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | | | |
| Các nhóm thảo luận để đề ra phương án thực hiện yêu cầu của GV.  Nhóm trưởng phân công nhiệm vụ cho các thành viên của nhóm mình.  Các nhóm tiến hành thảo luận và thực hành theo yêu cầu trên.  Trong quá trình thực hiện, giáo viên hướng dẫn, điều chỉnh kịp thời các thao tác thực hành của HS | | |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | | | |
| GV yêu cầu các nhóm báo cáo kết quả thực hiện trước toàn lớp.  Đại diện nhóm báo cáo kết quả của nhóm mình  Nhóm khác nhận xét và bổ sung. | |  | |
| **Kết luận và nhận định** | | | |
| GV nhận xét phần trình bày của HS.  GV chốt lại kiến thức.  HS nghe và ghi nhớ. | |  | |

**Hoạt động 3: Đánh giá, tổng kết**

*a.Mục tiêu*: Đánh giá, điều chỉnh quá trình thực hiện chủ đề học tập; giao nhiệm vụ học tập cho bài mới.

*b. Nội dung*: Nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ, đưa ra các vấn đề cần rút kinh nghiệm; giao nhiệm vụ học tập mới.

*c. Sản phẩm*: Bản tự đánh giá của nhóm và cá nhân.

*d. Tổ chức hoạt động*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | |
| GV yêu cầu các nhóm tự đánh giá và nhận xét theo phiếu đánh giá 2 và 3.  HS tiếp nhận nhiệm vụ. | Bản tự đánh giá của nhóm và cá nhân. |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | |
| - Các nhóm thảo luận, hoàn thành phiếu tự đánh giá số 2 và 3. |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | |
| Đại diện nhóm báo cáo kết quả của nhóm mình. |  |
| **Kết luận và nhận định** | |
| GV nhận xét.  HS nghe và ghi nhớ. |  |

**Hoạt động 4: Vận dụng**

*a.Mục tiêu*: Mở rộng kiến thức vào thực tiễn.

*b.Nội dung*: Nồi cơm điện

*c. Sản phẩm*: 1 bản ghi giấy A4.

*d. Tổ chức thực hiện:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **Chuyển giao nhiệm vụ** | |
| GV yêu cầu HS về nhà mô tả cách sử dụng nồi cơm điện tại gia đình em. Ghi vào giấy A4. Nộp lại cho GV buổi học sau. | 1 bản ghi giấy A4. |
| **Thực hiện nhiệm vụ** | |
| HS thực hiện nhiệm vụ tại nhà. |  |
| **Báo cáo, thảo luận** | |
| Cá nhân HS trình bày, HS khác nhận xét và bổ sung cho nội dung vừa nêu.  Xin ý kiến của GV. |  |
| **Kết luận và nhận định** | |
| GV nhận xét, đánh giá trình bày của HS.  GV chốt lại kiến thức. |  |

**PHỤ LỤC 1. BÁO CÁO THỰC HÀNH. NỒI CƠM ĐIỆN**

**Nhóm:**

Họ và tên:

1....................................................................................

2....................................................................................

3....................................................................................

4....................................................................................

1. Tên hãng sản xuất:.....................................

bếp(Đơn/đôi):.................................................

|  |  |
| --- | --- |
| **Thông số kỹ thuật** | **Ý nghĩa** |
|  |  |

2.Cấu tạo và bộ phận chính của bếp

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên bộ phận chính** | **Chức năng** |
|  |  |